

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.89	-0.7
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	3.40	-8.1
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	3.85	0.0
USD/VND	24,852	-0.4
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.0	1.6
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3.9	1.6

Ngày 8/10, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.168 VND/USD, tăng 15 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 22.960 - 25.376 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,649.20	0.1	5.9	44.7
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	76.20	2.4	12.6	-8.0
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	79.72	2.1	12.2	-5.7
Thép (USD/tấn)	490.5	1.0	3.4	-12.4
Thịt heo (USD/kg)	2.5	0.1	-9.5	11.5
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	10.8	-10.7

Ngày 8/10, giá vàng miếng SJC được giao dịch ở mức 83-85 triệu đồng/lượng (mua vào-bán ra), tăng 1 triệu đồng/lượng ở cả hai chiều. Trong khi đó, giá vàng thế giới vẫn đang ở mức cao trên 2.640 USD/oz.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,353	0.8
NASDAQ	20,035	1.2
S&P500	8,281	0.0
FTSE 100	19,016	-0.5
Nikkei 225	39,333	1.8
Shanghai Shenzhen CSI 300	4,018	8.5
KOSPI Index	2,610	1.6

1. Theo Tổng cục Thống kê, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 9 ước tính tăng 1,2% so với tháng trước và tăng 7,6% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng năm 2024, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 8,8% so với cùng kỳ; trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 13,6% và doanh thu du lịch lữ hành tăng 16,7%.

2. Trong tháng 9, khách quốc tế đến Việt Nam đạt gần 1,3 triệu lượt người, tăng 20,9% so với cùng kỳ. Tính chung chín tháng năm 2024, khách quốc tế đến Việt Nam đạt hơn 12,7 triệu lượt người, tăng 43% so với cùng kỳ.

Thị trường chứng khoán



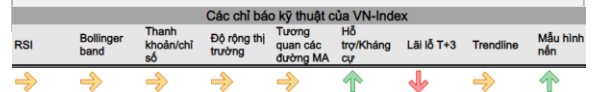
Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	0.0%	34.8	4.5
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.3	-0.9%	57.7	3.1
Năng lượng	1.7	0.1%	17.1	1.9
Tài chính	45.2	0.2%	11.7	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.4%	20.7	2.7
Công nghiệp	8.4	-0.3%	41.1	2.4
Công nghệ thông tin	4.2	0.0%	27.4	6.7
Vật liệu xây dựng	9.0	0.2%	26.5	2.1
Bất động sản	12.8	-0.1%	42.3	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.8	-0.4%	20.6	2.2

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Thị trường tiếp tục dao động giảm quanh ngưỡng tham chiếu, tuy nhiên thanh khoản đã có sự cải thiện đáng kể so với phiên trước đó khi tăng 40%. Chỉ số được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu thép. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại 1271,98 điểm (+2,05 điểm ~ 0,16%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 176/179.

Ngưỡng hỗ trợ xung quanh 1270 đã thể hiện tốt vai trò chốt chặn, khi thị trường đã có sự phục hồi và thanh khoản cũng có dấu hiệu cải thiện khi tăng 40% so với phiên trước đó. Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng có nhịp điều chỉnh tích lũy với khối lượng giảm dần, điều này thể hiện xu hướng tích cực và lành mạnh khi dòng ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt và có thể giúp VN-Index vượt 1300. Các nhà đầu tư có thể giải ngân khi thị trường tích lũy với khối lượng giảm dần trong các phiên giao dịch tới. Ngưỡng hỗ trợ/kháng cự lần lượt là 1270/1300.



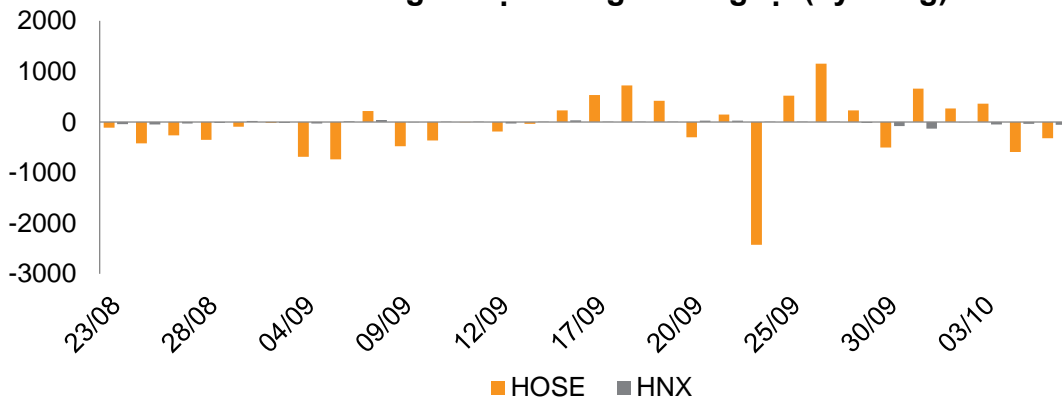
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15,8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 225,4 tỷ đồng tập trung vào MWG (-120,7 tỷ), STB (-63,6 tỷ) và BMP (-63 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung vào TCB (+138,8 tỷ), HPG (+137,2 tỷ) và LPB (+83,2 tỷ).